

Bản án số: 15/2019/HSST

Ngày: 21/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Hải

2. Bà Nông Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 03/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Thế H; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 25/2/1989 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; HKTT: xóm N, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng; tạm trú: tổ S, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông Nông Thế A, sinh năm 1957 (đã chết năm 1999); con bà Mã Thị C, sinh năm 1959, trú tại: xóm N, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng; anh, chị, em ruột: bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ: Vương Thị Kh, sinh năm 1976, HKTT: tổ C, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, tạm trú: tổ S, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; con: Nông Thế H (06 tuổi); tiền sự, tiền án: không;

Nhân thân: năm 2013 Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt từ ngày 15/8/2018. Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Vương Thị K, sinh năm 1976; HKTT: tổ C, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; tạm trú: tổ S, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/8/2018 tại tổ N, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang Nông Thế H (sinh năm 1989; tạm trú: tổ S, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy viết bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục lẫn bột để trong túi ngực bên trái chiếc áo H đang mặc, qua cân xác định có khối lượng là 0,28g (*không phải hai mươi tám gam*);
- 01 (một) điện thoại di động WIKO màu trắng vàng;
- Số tiền 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) trong túi quần bên phải H đang mặc.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở, đồ vật của Nông Thế H tại tổ S, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, thu giữ trong buồng ngủ của Huynh:

- 01 (một) gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục lẫn bột trong một lọ nhựa ở trong táp đầu giường (mẫu 01), qua cân xác định có khối lượng là 0,11g (*không phải mười một gam*);
- 01 (một) gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục lẫn bột ở dưới chân giường (mẫu 02), qua cân xác định có khối lượng là 0,04g (*không phải không bốn gam*);
- 01 (một) gói giấy viết màu trắng có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục lẫn bột ở dưới gầm giường (mẫu 03), qua cân xác định có khối lượng là 0,25g (*không phải hai mươi lăm gam*);
- 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục lẫn bột ở dưới gầm giường (mẫu 04), qua cân xác định có khối lượng là 0,03g (*không phải không ba gam*).

Tổng số 04 mẫu vật có khối lượng là 0,43g (*không phải bốn mươi ba gam*).

- 01 (một) cân điện tử AOSAI pocket scale, màu đen ở trong táp đầu giường.

Ngày 17/8/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 129 đối với vật chứng vụ án. Tại kết luận giám định số 182/GĐMT ngày 30/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “05 (năm) mẫu chất bột màu trắng ngà bên trong 05 (năm) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

Tại cơ quan điều tra, Nông Thế H khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 15/8/2018, Nông Thế H đến khu vực Bến xe khách thành phố C, tỉnh Cao Bằng để tìm mua heroine về sử

dụng. H mua một gói heroine giá 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ cụ thể), sau đó đem về nhà chia thành 05 (*năm*) gói nhỏ mục đích để sử dụng dần trong đó có ba gói heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng và hai gói heroine được gói bằng giấy viết màu trắng đem cất giấu một gói trong táp đầu giường, một gói dưới chân giường, hai gói dưới gầm giường trong buồng ngủ của H, còn một gói heroine H bỏ vào túi ngực đang mặc rồi đi xuống khu vực Bệnh viện C thuộc tổ N, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để tìm chỗ sử dụng cho bản thân. H chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nông Thế H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 97/CT-VKSTP ngày 28/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Thế H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 182/GĐMT ngày 30/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Số tiền 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) và chiếc điện thoại bị thu giữ bị cáo đề nghị trả lại cho vợ bị cáo là Vương Thị K bởi chiếc điện thoại đó là của vợ bị cáo. Do điện thoại của bị cáo hỏng nên bị cáo đã mượn chiếc điện thoại của vợ bị cáo để liên lạc với những người bán lạc cho vợ bị cáo. Số tiền 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) là số tiền vợ bị cáo đưa cho bị cáo để đi thu mua lạc. Còn đối với chiếc cân điện tử bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi liên quan Vương Thị K phù hợp với lời khai của bị cáo. Bà K xác nhận chiếc điện thoại cơ quan Công an thành phố Cao Bằng thu giữ đối với bị cáo là chiếc điện thoại của bà. Do điện thoại của bị cáo hỏng nên bị cáo đã mượn chiếc điện thoại đó mang đi sử dụng để liên lạc với những người bán lạc. Còn số tiền 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) là tiền bà đưa cho bị cáo để tìm mua gom lạc. Đối với chiếc điện thoại và số tiền bị thu giữ này bà yêu cầu được trả lại cho bà. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nông Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nông Thế H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch

thu tiêu hủy 03 (ba) phong bì niêm phong tang vật; tịch thu, tiêu hủy 01 (một) lọ nhựa màu trắng cao khoảng 8cm do không còn giá trị sử dụng; tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc cân điện tử do còn giá trị sử dụng; trả lại cho người có quyền lợi liên quan Vương Thị K 01 chiếc điện thoại và số tiền 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*). Về án phí, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng về tội danh, mức hình phạt cũng như việc xử lý vật chứng. Về hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) bị cáo cho rằng bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cho rằng mặc dù bị cáo không có nghề nghiệp nhưng bị cáo vẫn phụ giúp gia đình (cụ thể là vợ bị cáo) trong quá trình kinh doanh của gia đình (sơ chế lạc đóng gói bán cho khách hàng). Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù thì việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi liên quan, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/8/2018 tại tổ N, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Nông Thế H bị bắt quả tang vì có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói heroine có khối lượng là 0,28g (*không phải hai mươi tám gam*). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu giữ 04 (bốn) gói heroine có khối lượng là 0,43g (*không phải bốn mươi ba gam*). Tổng khối lượng heroine Nông Thế H tàng trữ là 0,71g (*không phải bảy mươi một gam*). Mục đích bị cáo tàng trữ số ma túy trên nhằm sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự và là người có nhân thân xấu. Năm 2013, bị cáo bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Ngày 15/10/2014, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nông Thế H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Thế H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bằng bản cáo trạng số 23/KSĐT-MT ngày 01/4/2015 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, ngày 29/12/2015 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định đình chỉ vụ án hình sự số 01/KSĐT và quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Nông Thế H số 02/KSĐT với lý do hàm lượng methaphetamin quy đổi không đủ trọng lượng 01g (một) gam.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) đối với bị cáo, bởi mặc dù bị cáo không có nghề nghiệp nhưng bị cáo vẫn phụ giúp gia đình (cụ thể là vợ bị cáo) trong quá trình kinh doanh của gia đình (sơ chế lạc đóng gói bán cho khách hàng) và việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết. Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Việc áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) là không phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế của bị cáo. Do vậy, đề nghị áp dụng mức phạt tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo Nông Thế H là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Trong vụ án này về nguồn gốc số heroine H khai mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên và địa chỉ cụ thể ở Bến xe khách thành phố C. Việc mua bán không ai biết nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đang tiến hành điều tra xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:
- + 03 (ba) phong bì niêm phong tang vật là vật chứng của vụ án.
- + 01 (một) lọ nhựa màu trắng cao khoảng 8cm do không còn giá trị sử dụng.
- Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ AOSAI pocket scale do còn giá trị sử dụng.
- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Vương Thị K:
- + 01 (một) điện thoại di động màu trắng vàng mặt sau có chữ WIKO.
- + Số tiền 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*).

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Nông Thế H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Nông Thế H 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 15/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) phong bì niêm phong ghi tang vật cân gồm tang vật cân quả tang, tang vật cân khám xét mẫu 01 và tang vật cân khám xét mẫu 03 vụ Nông Thế H sinh năm 1989, HKTT: xóm N, M, H, Cao Bằng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) lọ nhựa màu trắng cao khoảng 8cm do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ AOSAI pocket scale ghi vụ Nông Thế H do còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Vương Thị K (HKTT: tổ C, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; tạm trú: tổ S, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng):

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng vàng mặt sau có chữ WIKO ghi vụ Nông Thế H.

+ Số tiền 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) trong phong bì niêm phong ghi vụ Nông Thế H.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2018.

3. Về án phí: áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nông Thế H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai

